TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- hạnh phúc**
Số: **227**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HÀ NỘI

Căn cứ khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 - Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 – Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự thụ lý số 230/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"; giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc Dân sự:

Bà Trần Thị Hải A, sinh năm 1997; Căn cước công dân số: 001197013021; Ngày cấp: 16/02/2022; Nơi cấp: Cục CSQLHC về trật tự xã hội; Nơi thường trú: T.L, phường H.L, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện tại: 35 ngõ L. B, phường Văn Miếu Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội.

Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1997; Căn cước công dân số: 001097014317; Ngày cấp: 23/07/2022; Nơi cấp: Cục CSQLHC về trật tự xã hội; Nơi thường trú: T.L, phường H. L, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: 250A T. L, phường H.L, thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 04 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Ông Lê Minh Đ và bà Trần Thị Hải A nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 01 con chung là: Lê Trần Đức N , sinh ngày 07/4/2022. Ly hôn, bà Trần Thị Hải A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Ông Đức có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung:*** Ông Lê Minh Đ và bà Trần Thị Hải A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Minh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0002663 ngày 28/01/2026 tại Thi hành án Dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Khu vực 3- Hà Nội;*
- *UBND phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, Hà Nội*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Yến